

Số: 139/2022/QĐST-HNGĐ

Vũng Tàu, ngày 26 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 478/2022/TLST-VHNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

1. Ông Trần Công Đ, sinh năm 1975;

Địa chỉ: 381 đường Trần Phú, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

2. Bà Phạm Thị X, sinh năm 1986;

Địa chỉ: 381 đường Trần Phú, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Công Đ và bà Phạm Thị X thỏa thuận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông Trần Công Đ và bà Phạm Thị X xác định có 02 con chung tên là Trần Thị Thảo My, sinh ngày 03-02-2001 và Trần Thị Thảo Vy, sinh ngày 02-12-2004. Cháu My đã đủ tuổi trưởng thành nên ông Đ và bà X không yêu cầu Tòa giải quyết. Trên cơ sở thỏa thuận của ông Đ và bà X (phù hợp với nguyện vọng của con): Ông Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vy. Bà X có quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định pháp luật.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đ và bà X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết

[5] Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết

[6]. Về Lệ phí Tòa án: Ông Đ và bà X mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ

thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Công Đ và bà Phạm Thị X thuận tình ly hôn
- Về con chung: Ông Trần Công Đ và bà Phạm Thị X có 02 con chung tên là Trần Thị Thảo My, sinh ngày 03-02-2001 và Trần Thị Thảo Vy, sinh ngày 02-12-2004. Cháu My đã đủ tuổi trưởng thành nên ông Đ và bà X không yêu cầu Tòa giải quyết. Trên cơ sở thỏa thuận của ông Đ và bà X (phù hợp với nguyện vọng của con): Ông Đ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vy. Bà X có quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đ và bà X không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Đ và bà X mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002405 và biên lai số 0002406 ngày 11-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Ông Đ và bà X đã nộp xong lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP Vũng Tàu;
- TAND tỉnh BR-VT;
- UBND P5, TP.VT;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thanh Mai**